

Số: 848 /QĐ-ĐHNLBG-ĐT

Bắc Giang, ngày 22 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 4663/QĐ-BNN-TCCB ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 21 tháng 06 năm 2016 quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-ĐHNLBG-TCCB ngày 10 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;

Căn cứ nội dung biên bản họp ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng xét kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản - Đợt thi ngày 11 tháng 7 năm 2019;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách 56 thí sinh đạt yêu cầu, được cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, đợt thi ngày 11 tháng 8 năm 2019.

(Có danh sách thí sinh đạt yêu cầu kèm theo)

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị trực thuộc có liên quan và thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nguyễn Quang Hà*

Nơi nhận:

- BGH (b/c);
- CT HĐT (b/c);
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, ĐT, NNTH.



DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT YÊU CẦU ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

(Ban hành kèm theo QĐ số 848 /QĐ-ĐHNLBG-ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2019 của

Hiệu trưởng trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
1	CNTT01	Giáp Thị	Anh	05/11/1988	Bắc Giang	6.7	8.0	Đạt	
2	CNTT02	Nguyễn Quang	Bình	10/8/1981	Bắc Giang	6.7	7.5	Đạt	
3	CNTT03	Bùi Thị Hồng	Bính	29/10/1988	Bắc Giang	8.2	7.5	Đạt	
4	CNTT04	Triệu Tuấn	Cương	17/02/1984	Bắc Giang	7.0	7.0	Đạt	
5	CNTT06	Nguyễn Vi Tiến	Đạt	21/8/1996	Hà Giang	8.7	7.5	Đạt	
6	CNTT07	Đỗ Mạnh	Đức	20/5/1981	Bắc Giang	8.8	7.0	Đạt	
7	CNTT08	Bùi Thị Hương	Giang	11/7/1979	Thái Nguyên	7.2	7.5	Đạt	
8	CNTT09	Dương Thị Hương	Giang	28/10/1981	Bắc Giang	6.0	8.0	Đạt	
9	CNTT10	Nguyễn Thị	Hà	30/10/1983	Bắc Giang	6.7	7.5	Đạt	
10	CNTT11	Lê Văn	Hanh	09/8/1993	Bắc Giang	6.7	7.5	Đạt	
11	CNTT12	Lê Thị	Hạnh	09/9/1993	Bắc Giang	7.7	7.5	Đạt	
12	CNTT13	Giáp Thị Diễm	Hằng	03/5/1980	Bắc Giang	6.5	7.0	Đạt	
13	CNTT14	Phạm Thị Thu	Hằng	30/8/1981	Bắc Giang	7.5	7.0	Đạt	
14	CNTT15	Trần Thị Thu	Hằng	20/8/1980	Thái Nguyên	6.5	7.0	Đạt	
15	CNTT16	Võ Thị Thu	Hiền	29/12/1974	Hà Nội	8.7	8.0	Đạt	



TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
16	CNTT17	Tạ Sỹ	Hiệp	24/11/1987	Bắc Giang	7.7	7.0	Đạt	
17	CNTT18	Chu Văn	Hiếu	28/02/1984	Bắc Giang	6.0	6.5	Đạt	
18	CNTT19	Đỗ Mạnh	Hiếu	05/9/1988	Bắc Giang	7.5	6.0	Đạt	
19	CNTT20	Nguyễn Văn	Hiếu	27/7/1978	Bắc Giang	7.0	8.5	Đạt	
20	CNTT21	Đỗ Thị	Hoa	22/6/1985	Bắc Giang	6.5	6.5	Đạt	
21	CNTT22	Hà Thị Hồng	Thoa	30/01/1984	Bắc Giang	6.0	8.5	Đạt	
22	CNTT23	Nguyễn Thị	Hồng	29/11/1986	Bắc Giang	6.0	7.5	Đạt	
23	CNTT24	Nguyễn Thị	Hồng	16/02/1995	Bắc Giang	7.0	6.0	Đạt	
24	CNTT25	Trịnh Thị	Hồng	08/6/1991	Bắc Giang	6.2	6.5	Đạt	
25	CNTT26	Thân Thị	Huê	10/11/1987	Bắc Giang	7.7	6.0	Đạt	
26	CNTT27	Hoàng Thị	Huyền	29/8/1978	Cao Bằng	6.7	7.0	Đạt	
27	CNTT28	Nguyễn Thị	Huyền	15/5/1994	Bắc Giang	6.2	6.5	Đạt	
28	CNTT29	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	03/11/1997	Bắc Giang	5.2	7.0	Đạt	
29	CNTT30	Vũ Thị Thu	Huyền	07/12/1982	Bắc Giang	6.5	7.5	Đạt	
30	CNTT31	Hoàng Thị	Hương	20/4/1984	Bắc Giang	6.2	7.5	Đạt	
31	CNTT32	Đồng Thị	Hường	30/9/1991	Thái Nguyên	7.5	7.5	Đạt	
32	CNTT33	Ngô Thị	Hường	24/8/1987	Bắc Giang	5.5	7.0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
33	CNTT34	Trần Quốc	Khánh	15/9/1984	Bắc Giang	7.5	7.0	Đạt	
34	CNTT35	Nguyễn Thùy	Linh	01/7/1996	Bắc Giang	8.5	7.0	Đạt	
35	CNTT36	Lê Nguyệt	Minh	17/4/1976	Bắc Giang	6.0	7.5	Đạt	
36	CNTT37	Dương Phương	Nam	26/7/1976	Bắc Giang	6.5	7.0	Đạt	
37	CNTT38	Nguyễn Hữu	Nghĩa	17/10/1985	Nghệ An	7.2	7.5	Đạt	
38	CNTT39	Phạm Minh	Ngọc	04/8/1975	Hà Nội	7.2	8.0	Đạt	
39	CNTT40	Lê Thị	Nụ	07/10/1994	Bắc Giang	7.0	8.0	Đạt	
40	CNTT42	Giáp Thị Thu	Phương	07/9/1984	Bắc Giang	7.7	7.0	Đạt	
41	CNTT44	Dương Thị Kim	Phượng	09/12/1989	Bắc Giang	6.7	7.5	Đạt	
42	CNTT45	Trần Thị	Quỳnh	05/02/1991	Bắc Giang	7.2	6.0	Đạt	
43	CNTT46	Nguyễn Thị	Sinh	15/5/1984	Bắc Ninh	7.5	5.5	Đạt	
44	CNTT47	Vũ Đức	Thành	24/5/1973	Bắc Giang	7.0	7.5	Đạt	
45	CNTT48	Nguyễn Huy	Thao	16/01/1978	Bắc Giang	8.7	8.0	Đạt	
46	CNTT49	Đặng Thị	Thảo	21/7/1983	Bắc Giang	7.7	7.0	Đạt	
47	CNTT50	Nguyễn Thị	Thảo	10/12/1992	Bắc Giang	7.2	6.0	Đạt	
48	CNTT52	Vi Thị	Thoa	05/02/1977	Bắc Giang	8.0	6.0	Đạt	
49	CNTT53	Lô Văn	Thú	26/6/1994	Nghệ An	7.7	7.0	Đạt	



22

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
					Trắc nghiệm	Thực hành		
50	CNTT54	Dương Thị Thu Thủy	15/7/1982	Bắc Giang	8.2	6.5	Đạt	
51	CNTT56	Bùi Thị Thu Trang	21/12/1982	Bắc Giang	8.0	6.5	Đạt	
52	CNTT57	Vương Thị Tú	14/12/1986	Bắc Giang	8.5	7.5	Đạt	
53	CNTT58	Thân Đức Tuấn	29/7/1987	Bắc Giang	6.2	7.5	Đạt	
54	CNTT59	Hoàng Văn Tuyên	19/02/1995	Bắc Giang	8.5	6.5	Đạt	
55	CNTT60	Nguyễn Thị Tuyết	05/10/1987	Bắc Giang	6.7	7.5	Đạt	
56	CNTT61	Dương Hà Vân	24/6/1994	Bắc Giang	7.0	7.5	Đạt	

Số thí sinh được cấp chứng chỉ theo danh sách: 56./.

Bắc Giang, ngày 21 tháng 8 năm 2019

Chủ tịch Hội đồng xét kết quả thi

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Tuấn Điệp

Thư ký Hội đồng xét kết quả thi

ThS. Nguyễn Việt Đức

Chủ tịch Hội đồng thi

ThS. Đỗ Thị Huyền